

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05 /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 15.01.2018

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC - TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Yến Trinh**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Cường**

2. Bà **Trịnh Thị Kim Quyên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Hương** – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 511/2017/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lương Thị Kim T**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: A17/16B Ấp 1, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Tuấn K**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp Đông Trung, xã T, huyện C, tỉnh Long An

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 14/11/2017 và lời khai tại phiên tòa nguyên đơn chị Lương Thị Kim T trình bày như sau: Chị và anh K cưới nhau năm 2005, do tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/5/2005 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Long An. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng không được hạnh phúc nguyên nhân do anh K là tài xế lái xe thường xuyên xa nhà nên có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Ngoài ra giữa vợ chồng còn bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Từ tháng 9/2012 vợ chồng đã sống ly thân đến nay. Trong thời gian xa nhau chị và anh K cũng không có gặp gỡ để giải quyết mâu thuẫn hàn gắn tình cảm, tiếp tục chung sống. Nay xét thấy tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh K.

Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày 26/9/2005, hiện đang sống với mẹ. Khi ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con

Về chia tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

Bị đơn anh Nguyễn Tuấn K trình bày tại bản tự khai như sau: Về thời gian cưới, đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị T trình bày. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2012 nên nay chị T yêu cầu ly hôn anh cũng đồng ý.

Về nuôi con chung: Có 01 đứa con chung như chị T nêu. Anh không có ý kiến gì về con chung mà để tự cháu Th quyết định sống với cha hay mẹ.

Về chia tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng cho anh Nguyễn Tuấn K nhưng anh K có đơn xin Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh K.

* Về nội dung:

[1] Chị Lương Thị Kim T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tuấn K là quan hệ pháp luật “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Chị T và anh K cưới nhau có đăng ký kết hôn ngày 26/5/2005 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa chị T yêu cầu được ly hôn với anh K vì vợ chồng ly thân đã lâu nên chị không còn tình cảm với anh K nữa. Xét thấy tại bản tự khai anh K cũng đồng ý ly hôn với chị T nên áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh K.

[3] Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày 26/9/2005 hiện đang sống với chị T. Chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con. Xét thấy anh K không tranh chấp về con chung với chị T mà để tự con quyết định và cháu Th cũng có nguyện vọng được sống với mẹ nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T được tiếp tục nuôi con và anh K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh K đều xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[5] Về án phí: Chị Lương Thị Kim T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 147, khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Lương Thị Kim T được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn K.

2. Về nuôi con chung: Chị Lương Thị Kim T được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày 26/9/2005. Anh Nguyễn Tuấn K không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Lương Thị Kim T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0000557 ngày 22/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đức, chị T đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đức;
- CCTHADS huyện Cần Đức;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

TRẦN THỊ YẾN TRINH

